

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT
ngày 17 tháng 02 năm 2025 quy định về kiểm định chất lượng chương trình
đào tạo các trình độ của giáo dục đại học

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
Khoản 1 Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Thông tư này quy định về kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) chương trình đào tạo (CTĐT) các trình độ của giáo dục đại học (GDĐH), bao gồm: bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT; quy trình thực hiện kiểm định và chu kỳ KĐCLGD CTĐT.	1. Sửa đổi khoản 1 Điều 1 như sau: “1. Thông tư này quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, bao gồm: bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo; quy trình thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục; chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục; chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ và lộ trình hiện; bảo đảm chất lượng đối với chương trình đào tạo không thuộc diện phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ.”	Lý do sửa đổi: Cần cập nhật phạm vi điều chỉnh để bao quát các nội dung mới được bổ sung theo khoản 1 Điều 36 Luật Giáo dục đại học. Nội dung, tác động: Bổ sung chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ, lộ trình thực hiện và bảo đảm chất lượng đối với chương trình đào tạo không thuộc diện phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ; bảo đảm thống nhất với Điều 3a, Điều 3b và Điều 12a của Dự thảo.
Sau Điều 3 Chưa có Điều 3a quy định nguyên tắc xác	2. Bổ sung Điều 3a và Điều 3b vào sau Điều 3 như sau:	Lý do bổ sung: Cần cụ thể hóa khoản 1 Điều 36

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
định CTĐT phải thực hiện KĐCLGD định kỳ và Điều 3b quy định bảo đảm chất lượng đối với CTĐT không thuộc diện phải thực hiện KĐCLGD định kỳ.	“Điều 3a. Chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ 1. Chương trình đào tạo thuộc các ngành đào tạo giáo viên, lĩnh vực sức khỏe và pháp luật thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 của Luật Giáo dục đại học. 2. Chương trình đào tạo thuộc các ngành, lĩnh vực khác quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 của Luật Giáo dục đại học phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Chương trình đào tạo thuộc ngành, lĩnh vực được Nhà nước ưu tiên phát triển và được đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo, đầu tư hoặc hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật và quyết định cơ quan, có thẩm quyền; b) Chương trình đào tạo thuộc ngành, lĩnh vực được tổ chức theo một trong các hình thức, phương thức hoặc chế độ tổ chức đào tạo sau đây: đào tạo thường đào tạo theo phương thức từ xa; liên kết đào tạo trong nước; liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục đại học nước ngoài; đào tạo liên thông để cấp văn bằng trình độ đại học; chương trình đào tạo có sinh viên đăng ký học chương trình thứ hai. c) Chương trình đào tạo có vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm chất lượng, tổ chức hoặc quản lý đào tạo được xác định tại kết luận kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền. 3. Việc xác định chương trình đào tạo quy định tại khoản 2 Điều này phải căn cứ vào văn bản của	Luật Giáo dục đại học, xác định rõ các chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ và trách nhiệm bảo đảm chất lượng đối với các chương trình đào tạo còn lại. Nội dung, tác động: Điều 3a xác định chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ theo nhóm ngành, lĩnh vực do Luật quy định trực tiếp và ba trường hợp thuộc các ngành, lĩnh vực khác: được Nhà nước ưu tiên phát triển và đặt hàng, giao nhiệm vụ, đầu tư hoặc hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; tổ chức theo hình thức, phương thức hoặc cơ chế đào tạo được quy định; có vi phạm được xác định tại kết luận kiểm tra. Điều 3b yêu cầu duy trì bảo đảm

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
	cơ quan có thẩm quyền, dữ liệu quản lý và thông tin có liên quan có thể kiểm tra, đối chiếu. 4. Cơ sở đào tạo có trách nhiệm thường xuyên rà soát, xác định chương trình đào tạo thuộc khoản 1 và khoản 2 Điều này; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. 5. Cơ sở đào tạo cập nhật kế hoạch, tiến độ và kết quả thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục trên HEMIS và Hệ thống phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện công khai thông tin theo quy định của pháp luật. Điều 3b. Bảo đảm chất lượng đối với chương trình đào tạo 1. Đối với chương trình đào tạo không thuộc diện phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ theo Điều 3a Thông tư này, cơ sở đào tạo có trách nhiệm thực hiện bảo đảm chất lượng bên trong, cải tiến chất lượng, công khai thông tin và thực hiện trách nhiệm giải trình theo quy định. 2. Cơ sở đào tạo chủ động lựa chọn chương trình đào tạo quy định tại khoản 1 Điều này để thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục phù hợp với chiến lược phát triển, kết quả tự đánh giá, yêu cầu cải tiến chất lượng và điều kiện của cơ sở đào tạo. 3. Cơ sở đào tạo có theo dõi, đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở việc duy trì các điều kiện bảo đảm chất lượng; kết quả thực hiện chuẩn đầu ra; quả tự đánh giá và cải tiến chất lượng; phản hồi của các bên liên quan và các thông tin có liên quan đến chất lượng chương trình đào tạo;	chất lượng bên trong, tự đánh giá, cải tiến, công khai, giải trình và chủ động lựa chọn chương trình đào tạo để kiểm định phù hợp với điều kiện của cơ sở đào tạo.

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
	4. Cơ sở đào tạo cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu về bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo trên HEMIS theo quy định.	
Sau Điều 12 Điều 12 quy định quy trình và chu kỳ KĐCLGD; chưa có Điều 12a quy định lộ trình thực hiện KĐCLGD đối với CTĐT quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật GDĐH.	3. Bổ sung Điều 12a vào sau Điều 12 như sau: “Điều 12a. Lộ trình thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đối với chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ 1. Chương trình đào tạo quy định tại Điều 3a Thông tư này đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục còn hiệu lực thì tiếp tục được công nhận đến hết thời hạn ghi trên giấy chứng nhận. 2. Chương trình đào tạo quy định tại Điều 3a Thông tư này đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục nhưng giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục hết thời hạn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo chu kỳ quy định tại Điều 12 Thông tư này. 3. Chương trình đào tạo quy định tại Điều 3a Thông tư này chưa được kiểm định chất lượng giáo dục và đã có người học tốt nghiệp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành phải hoàn thành tự đánh giá, và đăng ký đánh giá ngoài trong thời hạn 12 tháng, hoàn thành kiểm định chất lượng giáo dục trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành. 4. Chương trình đào tạo quy định tại Điều 3a Thông tư này chưa được kiểm định chất lượng giáo dục và chưa có người học tốt nghiệp tại thời điểm	Lý do bổ sung: Cần quy định lộ trình thống nhất, khả thi theo tình trạng kiểm định chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo thuộc diện phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ. Nội dung, tác động: Bảo đảm giá trị của giấy chứng nhận còn hiệu lực; yêu cầu thực hiện theo chu kỳ đối với giấy chứng nhận hết thời hạn; quy định thời hạn hoàn thành tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng giáo dục đối với chương trình đào tạo đã hoặc chưa có người học tốt nghiệp; bổ sung trách nhiệm cập nhật tiến độ, kết quả trên các hệ thống dữ liệu.

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
	Thông tư này có hiệu lực thi hành phải hoàn thành tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài trong thời hạn 12 tháng, hoàn thành kiểm định chất lượng giáo dục trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày có khóa người học đầu tiên tốt nghiệp. 5. Cơ sở đào tạo cập nhật kế hoạch, tiến độ và kết quả thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đối với chương trình đào tạo quy định tại Điều 3a Thông tư này trên HEMIS và Hệ thống phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định”.	
Điểm a khoản 4 Điều 28 hiện quy định thành viên đoàn viết báo cáo; trưởng đoàn, thư ký tổng hợp, biên tập dự thảo; lấy ý kiến và xử lý trường hợp không đủ 2/3 thành viên nhất trí.	4. Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 28 như sau: “a) Các thành viên đoàn đánh giá ngoài viết báo cáo theo các tiêu chí được phân công và gửi trưởng đoàn, thư ký để tổng hợp;”	Lý do bổ sung: Lược bỏ nội dung trùng lặp hoặc không còn cần thiết tại điểm a khoản 4 Điều 28. Nội dung, tác động: Quy định ngắn gọn trách nhiệm của thành viên đoàn đánh giá ngoài; các bước tổng hợp và hoàn thiện báo cáo tiếp tục thực hiện theo quy trình đánh giá ngoài của Thông tư.
Điều 40. Cục Quản lý chất lượng 1. Công khai danh sách các tổ chức KĐCLGD trong nước, các tổ chức KĐCLGD nước ngoài, các CTĐT được công nhận đạt tiêu chuẩn	5. Bổ sung khoản 4 Điều 40 như sau: “4. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đối với chương trình đào tạo quy định tại Điều 3a việc thực hiện trách nhiệm bảo đảm chất lượng đối với chương trình đào tạo quy định tại Điều 3b; tổng hợp, phân tích thông tin, dữ	Lý do bổ sung: Cần xác định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của Cục Quản lý chất lượng đối với các nội dung mới tại

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
chất lượng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 2. Tổ chức triển khai, bảo đảm việc thực hiện thống nhất các quy định của Thông tư này. 3. Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động KĐCLGD; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo về các nội dung liên quan theo quy định. Chưa có khoản 4.	liệu về chất lượng chương trình đào tạo để phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục.	Điều 3a và Điều 3b. Nội dung, tác động: Bổ sung trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, phân tích thông tin, dữ liệu về chất lượng chương trình đào tạo phục vụ quản lý nhà nước.
Điều 42. Cơ sở đào tạo Điều 42 hiện có 07 khoản quy định trách nhiệm của cơ sở đào tạo; chưa có khoản 8 quy định trách nhiệm rà soát, công khai, xây dựng kế hoạch KĐCLGD, bảo đảm chất lượng, đánh giá rủi ro và cập nhật dữ liệu đối với CTĐT theo Điều 3a, Điều 3b.	6. Bổ sung khoản 8 Điều 42 như sau: “8. Rà soát, xác định chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ theo Điều 3a; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện trách nhiệm bảo đảm chất lượng đối với chương trình đào tạo quy định tại Điều 3b; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu theo quy định.”	Lý do bổ sung: Cần quy định tập trung trách nhiệm của cơ sở đào tạo trong thực hiện Điều 3a, Điều 3b và cập nhật dữ liệu. Nội dung, tác động: Cơ sở đào tạo phải rà soát, xác định chương trình đào tạo; xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện bảo đảm chất lượng và cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu theo quy định.

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
Điều 44. Quy định chuyển tiếp Các cơ sở đào tạo và tổ chức KĐCLGD đã thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài CTĐT trước thời điểm Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT và Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT, kết thúc quy trình KĐCLGD chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2025.	7. Sửa đổi, bổ sung Điều 44 như sau: “Điều 44. Quy định chuyển tiếp 1. Chương trình đào tạo quy định tại Điều 3a đã được cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành và giấy chứng nhận còn hiệu lực thì tiếp tục được công nhận đến hết thời hạn ghi trên giấy chứng nhận. 2. Chương trình đào tạo đang thực hiện quy trình kiểm định chất lượng giáo dục trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT. 3. Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, cơ sở đào tạo hoàn thành việc rà soát, xác định chương trình đào tạo thuộc diện phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ theo Điều 3a, xây dựng kế hoạch thực hiện và cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định. 4. Chương trình đào tạo thuộc diện phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ theo Điều 3a chưa thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục thì thực hiện theo lộ trình quy định tại Điều 12a.	Lý do sửa đổi, bổ sung: Quy định chuyển tiếp hiện hành đã hoàn thành mục tiêu; cần thay thế để phù hợp với phạm vi, đối tượng và lộ trình mới. Nội dung, tác động: Bảo đảm giá trị của giấy chứng nhận còn hiệu lực và tính liên tục của quy trình đã bắt đầu; yêu cầu cơ sở đào tạo hoàn thành rà soát, xác định chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch và cập nhật dữ liệu trong 06 tháng; áp dụng Điều 12a đối với chương trình đào tạo chưa thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.
Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT: nội dung Tiêu chí 2.7, Tiêu chí 6.2 và Tiêu chí 8.2.	8. Sửa đổi một số nội dung tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT như sau: a) “Tiêu chí 2.7: Cấu trúc và nội dung của chương trình đào tạo được rà soát, đánh giá và cải tiến chất lượng theo quy trình, quy định; bảo đảm tính cập nhật, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.” b) “Tiêu chí 6.2: Năng lực của đội ngũ cung cấp dịch vụ hỗ trợ được xác định	Lý do sửa đổi: Rà soát lỗi kỹ thuật, chuẩn hóa diễn đạt và xác định rõ Tiêu chí 8.2 là tiêu chí điều kiện. Nội dung, tác động: Bảo đảm nội dung các tiêu chí rõ

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
	rõ ràng trong tiêu chuẩn của vị trí việc làm, tiêu chí tuyển dụng, trong phân công nhiệm vụ và được đánh giá để bảo đảm phù hợp với nhu cầu của các bên liên quan.” c) “Tiêu chí 8.2 [Tiêu chí điều kiện]: Tỷ lệ việc làm bao gồm cả tự tạo việc làm, khởi nghiệp và học tập nâng cao trình độ của người học tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.”	ràng, thống nhất và thuận lợi khi áp dụng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
Biểu 05 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	9. Thay thế Biểu 05 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT bằng Biểu 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.	Lý do thay thế: Rà soát, lược bỏ nội dung trùng lặp và khắc phục lỗi kỹ thuật của mẫu Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo. Nội dung, tác động: Chuẩn hóa cấu trúc Biểu 05, bảo đảm thống nhất với nội dung Dự thảo Thông tư và thuận lợi cho cơ sở đào tạo khi lập báo cáo tự đánh giá.
Điều khoản thi hành của Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT không có quy định tương ứng đối với hiệu lực, hiệu lực tiếp tục của các nội dung không được sửa đổi, bổ sung và trách nhiệm thi	Điều 2. Điều khoản thi hành 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026. 2. Các quy định khác của Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT không được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này tiếp tục có hiệu lực thi hành. 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan	Lý do bổ sung: Văn bản sửa đổi, bổ sung phải quy định thời điểm có hiệu lực, hiệu lực tiếp tục của các nội dung không được sửa đổi, bổ sung và trách nhiệm tổ chức thi hành.

Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT	Thuyết minh
hành của văn bản sửa đổi, bổ sung.	thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu cơ sở đào tạo; giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.	Nội dung, tác động: Bảo đảm đầy đủ điều khoản thi hành; xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở đào tạo, tổ chức KĐCLGD và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Qua rà soát, dự thảo gồm 09 nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 và điều khoản thi hành tại Điều 2, cụ thể:

- Sửa đổi khoản 1 Điều 1 để bổ sung chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ, lộ trình thực hiện và trách nhiệm bảo đảm chất lượng đối với chương trình đào tạo không thuộc diện phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ;

- Bổ sung Điều 3a quy định chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ và Điều 3b quy định bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo;

- Bổ sung Điều 12a quy định lộ trình thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đối với chương trình đào tạo phải thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ;

- Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 28 để lược bỏ nội dung trùng lặp về tổng hợp, biên tập và thông qua dự thảo báo cáo đánh giá ngoài;

- Bổ sung khoản 4 Điều 40 về trách nhiệm của Cục Quản lý chất lượng trong hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, phân tích thông tin dữ liệu về chất lượng chương trình đào tạo;

- Bổ sung khoản 8 Điều 42 về trách nhiệm của cơ sở đào tạo trong rà soát, xác định chương trình đào tạo, thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, bảo đảm chất lượng và cập nhật dữ liệu;

- Sửa đổi, bổ sung Điều 44 về quy định chuyển tiếp, rà soát chương trình đào tạo và thực hiện lộ trình kiểm định chất lượng giáo dục;

- Sửa đổi nội dung Tiêu chí 2.7, Tiêu chí 6.2 và Tiêu chí 8.2 tại Phụ lục II;

- Bổ sung điều khoản thi hành và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Thay thế Biểu 05 tại Phụ lục I bằng Biểu 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG